



KỸ THUẬT TRỒNG VÀ THÂM CANH ĐIỀU

Trần Công Khanh và đồng sự

- Giống điều

Ba giống điều AB29, AB05-08 và PN1 do Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển cây điều – Viện Khoa học KT NN miền Nam chọn tạo và giới thiệu cho vùng ĐNB & TN), ĐDH67-15 cho vùng DHNTB.

Bảng 1. Năng suất, chất lượng hạt các giống điều (năm thứ 8 sau trồng)

Giống	NS hạt (kg/ha)	Số hạt/kg	Tỷ lệ nhân (%)	Tiềm năng NS (kg/ha)
PN1	2.500 – 3.000	<170	> 29	5.000
AB29	3.000 – 4.000	<140	> 28	5.000
AB05-08	3.000 – 3.500	<130	> 28	5.000
ĐDH67-15	2.000 – 2.500	<165	> 30	3.000
Yêu cầu	-	< 180	28	



Hình 1. Đặc trưng hình thái của ba giống điều cao sản

+ Yêu cầu sinh thái của cây điều

- Nhiệt độ: có thể sống từ 5⁰C – 45⁰C, thích hợp nhất là 27⁰C;
- Lượng mưa: từ 500 mm – 4.000 mm, thích hợp nhất từ 1.000 mm – 2.000 mm;
- Cần ít nhất 2 tháng khô hạn hoàn toàn để cây phân hóa mầm hoa, mùa khô kéo dài ít nhất 4 tháng, thích hợp cho sự ra hoa đậu quả;
- Ẩm độ cao trong thời kỳ ra hoa có thể làm cho bệnh thán thư và bọ xít muỗi gia tăng, ẩm độ thấp kết hợp với gió nóng sẽ gây khô hoa và rụng quả non; ẩm độ thích hợp nhất từ 60% - 80%.

1. Kỹ thuật trồng và chăm sóc thời kỳ kiến thiết cơ bản

1.1 Mật độ và khoảng cách trồng

- Mật độ trồng từ 256 - 400 cây/ha, khoảng cách 6 m x 6 m hoặc 5 m x 5 m, khi cây giao tán, tía thưa, để mật độ từ 128 – 200 cây/ha. Có thể trồng xen các cây họ đậu, cây ngắn ngày. Đất có độ dốc cao nên thiết kế hàng theo đường đồng mức để hạn chế xói mòn và dễ đi lại trong quá trình chăm sóc và thu hoạch.

1.2 Thời vụ trồng

- ĐNB & TN từ đầu tháng 6 đến cuối tháng 7. DHNTB từ tháng 9 -10.
- Có thể trồng trong mùa khô nếu chủ động nguồn nước tưới.
- Chỉ trồng dặm khi vườn điều dưới 02 năm tuổi.

1.3 Làm cỏ, trồng xen và trồng cây chắn gió

a) Làm cỏ

- Làm sạch cỏ xung quanh gốc cách mép tán 0,5 đến 1m.
- Cuối mùa mưa: phát cỏ hay cày chống cháy để hạn chế cháy vườn.
- Khi vườn điều khép tán, làm cỏ 3 đợt mỗi năm, hai đợt đầu kết hợp với các đợt bón phân; đợt thứ 3 dọn vườn chống cháy và chuẩn bị cho vụ thu hoạch. Hạn chế dùng thuốc diệt cỏ, không nên đốt lá, cành khô trong vườn điều.

b) Trồng cây chắn gió

- Trồng các loại cây lâm nghiệp như sao, xà cừ hoặc sưa theo bờ ranh các vườn điều, trồng sớm hơn cây điều một đến hai năm. Những cây lớn nhanh như tràm có thể trồng cùng lúc với điều.



Hình 2. Làm cỏ quanh gốc điều đúng kỹ thuật

1.4 Bón phân

a, Phân hữu cơ

Tận dụng nguồn rơm, rạ, lá cây để ủ phân hữu cơ để bón cho điều. Hàng năm hoặc ít nhất là 2 năm một lần, bón từ 10 – 20 kg phân hữu cơ vào đầu mùa mưa kết hợp với bón phân vô cơ đợt 1.

b, Phân vô cơ

Bảng 2. Liều lượng phân bón cho điều ở thời kỳ kiến thiết cơ bản

Tuổi cây (năm)	Số đợt bón (đợt/năm)	Dạng nguyên chất (g/cây/đợt)		
		N	P ₂ O ₅	K ₂ O
1	2 – 3	20	20	5
2	2	200	200	50

1.5. Tỉa cành, tạo tán

- Tỉa cành, tạo tán bắt đầu thực hiện từ năm thứ hai;
- Chỉ để một thân chính, để lại 3 - 4 cành cấp 1 cách mặt đất từ 50 cm trở lên, phân bố đều trên thân chính, các hướng tạo tán hình mâm xôi.

2. Kỹ thuật chăm sóc vườn điều kinh doanh

2.1 Tỉa cành, tạo tán

Điều là cây ra hoa đầu cành nên năng suất tỷ lệ thuận với diện tích tán lá được chiếu sáng và mật độ chồi hoa. Tỉa cành, tạo tán cho điều nhằm:

- + Gia tăng mật độ chồi và diện tích tán hữu hiệu;

+ Nâng cao hiệu quả sử dụng phân bón, vườn điều thông thoáng, giảm sâu bệnh. Tia cành 2 lần trong năm kết hợp với việc làm cỏ, vệ sinh đồng ruộng và bón phân.

- Lần 1: sau thu hoạch từ tháng 5 – 6, trước khi cây ra đọt lá mới.
- Lần thứ 2: tháng 8 - 9 hàng năm, trước khi điều phân hóa mầm hoa.
- Cắt tia cành lớn cần cắt đúng vị trí cổ cành để vết thương nhanh lành sẹo, cắt 2 lần để tránh bị tước cây. Dùng nhót chải quét lên mặt cắt để hạn chế mối mọt và sâu bệnh tấn công.



Hình3. Cắt cành đúng vị trí và vết cắt liền sẹo

2.2 Bón phân

- Bón sau khi đã làm cỏ, kết hợp với các đợt tia cành, tạo tán sau khi đã thu hoạch và trước lúc cây ra hoa khoảng 1 tháng.

Bảng 3. Lượng phân vô cơ bón cho cây điều ở thời kỳ kinh doanh

Tuổi cây (năm)	Lần bón	Lượng nguyên chất (g/cây/lần)			Lượng phân bón (g/cây/lần)		
		N	P ₂ O ₅	K ₂ O	Urea	Super lân	Clorua kali
	1	300	100	90	650	620	150
	2	200	120	150	430	810	250
4 – 7	Mỗi năm tăng 20 - 30 % lượng phân tùy theo mức tăng năng suất						
> 8	Điều chỉnh lượng phân bón theo tình trạng và năng suất vườn cây						

2.3 Thu hoạch

- Hạt điều chín hoàn toàn khi phần quả chín đều có màu vàng hoặc đỏ.



Hình 4. Quả và hạt điều đạt tiêu chuẩn thu hoạch

3. Quản lý sâu bệnh hại điều

3.1 Sâu hại điều (có hơn 30 loại sâu hại điều được ở Việt Nam. Tài liệu này trình bày một sâu hại nặng

3.1.1 Bọ xít muỗi (*Helopeltis theivora* Waterhouse, *H. antonii* Signoret)

- **Tập quán gây hại**

Ấu trùng và thành trùng bọ xít muỗi chích vào các mô non để hút nhựa trên lá non, chồi non, cành hoa và quả non làm cho khô chồi non, rụng lá, khô hoa và rụng quả non.



- **Biện pháp phòng trừ**

- Vệ sinh đồng ruộng, làm cỏ và phát quang bụi rậm để vườn thông thoáng làm giảm mật số bọ xít muỗi trong vườn.

- Sử dụng nhóm thuốc Pyrethroid có hiệu quả, có thể dùng Alpha Cypermethrin hoặc Lambdacyhalothrin pha với nồng độ 0,1%.

Bảng 4. Phòng trừ bằng thuốc trừ sâu ở các giai đoạn sinh trưởng

Lần	Giai đoạn sinh trưởng	Cách áp dụng phun thuốc
1	Cây ra lá non chuẩn bị ra hoa	1 lần
2	Chồi hoa mới nhú	1-2 lần, cách nhau 2-3 ngày
3	Đậu quả non	1-2 lần, cách nhau 2-3 ngày

3.1.2 Bộ phận đầu dài (*Alcides* sp.)

- Tập quán gây hại

Dùng vòi đục lỗ vào mô chồi non từ 8 đến 10 lỗ nhưng chỉ 1-2 trứng được đẻ vào lỗ thứ 6-8 từ ngọn xuống. Ấu trùng đục xuống ăn lõi chồi non làm cho lá non trên chồi bị héo và rụng đi, chồi teo lại, cây có khuynh hướng mọc nhiều chồi nách sinh trưởng kém. Bộ phận đầu dài gây hại vào thời điểm chồi chuẩn bị ra hoa làm giảm năng suất điều.

- Biện pháp phòng trừ

Cắt, đốt hoặc chôn các chồi non bị gây hại. sử dụng các thuốc hoá học như Cypermethrin nồng độ 0,05-0,1%, Fenvalerate 3,5% + Dimethoate 21,5% nồng độ 0,15-0,3%.



Bộ phận đầu dài Chồi non bị đục Các lỗ đục Ấu trùng

3.1.3 Sâu đục thân (*Plocaederus obesus* Gahan ; *P. ferrugineus* L.)

- Tập quán gây hại

Đẻ trứng vào vỏ gốc cây từ 1m trở xuống mặt đất, ở các vết thương do cơ giới hay do ấu trùng đục từ trước. Sau khi nở, ấu trùng đục vào thân cây thành các đường hầm có nhiều ngõ ngách, ở đầu miệng đường hầm (lỗ đục) có nhựa cây và mùn cây bị đùn ra. Khi các đường hầm khoanh

tròn toàn bộ chu vi thân, các mạch dẫn nhựa bị cắt đứt, lá vàng và cây chết dần.

- Biện pháp phòng trừ

Dùng dung dịch Bordeaux 1:4:15 ($1\text{CuSO}_4:4\text{CaO}:15\text{H}_2\text{O}$) quét quanh gốc từ 1,2m xuống sát gốc để ngăn ngừa xén tóc đến đẻ trứng. Khi phát hiện thấy cây bị hại dùng dao sắc gọt bỏ vỏ và phần thân dọc theo đường hầm để diệt sâu non và nhộng. Có thể bơm các loại hoá chất bảo vệ thực vật có tác dụng xông hơi như Fenitrothion hoặc Clorophos vào đường hầm để diệt sâu non. Phải đốn bỏ và thiêu hủy cây bị chết để tránh lây lan.



Thành trùng



Ấu trùng



Quét Bordeaux

3.1.4 Bọ trĩ (*Scirtothrips dorsalis* Hood; *Selenothrips rubrocinctus* Giard)

- Tập quán gây hại

Loài *Scirtothrips dorsalis* Hood gây hại chủ yếu trên hoa và mầm hoa loài *Selenothrips rubrocinctus* Giard gây hại chủ yếu trên lá non.

Cả ấu trùng lẫn thành trùng đều gây hại bằng cách chích hút nhựa cành, lá non, hoa và quả non làm cho các bộ phận này khô dần và rụng. Bọ trĩ thường xuất hiện vào mùa khô từ tháng 1 đến tháng 4, ở giai đoạn điều ra mầm hoa và ra hoa rộ. Trên quả non bị hại có vòng màu xám, quả bị biến dạng và da quả màu đen.

- Biện pháp phòng trừ

Vệ sinh vườn sạch sẽ, cắt tỉa cành cho thông thoáng để hạn chế phát sinh và phát triển của bọ trĩ, có thể dùng bẫy đèn để bắt bọ trĩ. Phun xịt các loại thuốc sau để phòng trừ: Alpha Cypermethrin hoặc Imidacloprid với nồng độ 0,1%, Abamectin 0,15-0,3%.

3.2 Bệnh hại điều

3.2.1 Bệnh thán thư (*Gloeosporium* sp.; *Colletotrichum gloeosporioides*)

- Tác nhân và triệu chứng

Bệnh do nấm *Gloeosporium* sp. và *Colletotrichum gloeosporioides* gây ra, loài *Gloeosporium* sp. gây hại phổ biến hơn. Khi cây bị bệnh thường thấy các vết bệnh có màu nâu xuất hiện trên chồi non, lá, cành hoa và quả. Ở cây bị bệnh nặng có thể thấy nhựa cây tiết ra trên các vết bệnh, cành bị khô và chết dần. Hạt và quả non nhăn lại, khô đen và rụng khi bị nấm gây hại nặng.

- Biện pháp phòng trừ

Vệ sinh đồng ruộng, dọn sạch cỏ và phát quang bụi rậm để vườn thông thoáng, cắt tỉa và đốt các cành bị sâu bệnh, chết khô nhằm tiêu diệt mầm bệnh tiềm tàng trong vườn. Phun xịt hoá chất bảo vệ thực vật gốc đồng như: Bordeaux, Oxyclozoxim đồng (Đồng đỏ) để phòng bệnh hại cành lá khi cây đang ra lá non. Khi vườn điều sắp ra hoa đến khi có quả non, sử dụng Đồng đỏ hoặc Carbendazim 0,1-0,15% để phòng trừ bệnh hại trên cành hoa và quả non.

3.2.2 Bệnh khô cành (*Corticium salmonicolor*)

- Tác nhân và triệu chứng

Bệnh thường xảy ra vào mùa mưa khi có độ ẩm cao. Nấm bắt đầu tấn công vào các cành trên cao, cây khô dần từ ngọn xuống, lá bị bệnh vàng và rụng dần cùng với hiện tượng khô cành. Các đốm bệnh xuất hiện trên vỏ cây có màu trắng sau chuyển sang màu hồng. Bệnh thường tấn công vào vị trí phân cành, bào tử nấm lan dần xuống gốc theo nước mưa.

- Biện pháp phòng trừ

Vệ sinh đồng ruộng, làm cỏ và phát quang bụi rậm cho vườn thông thoáng, phun xịt hóa chất bảo vệ thực vật gốc đồng phòng bệnh hại thân, cành 2-3 lần vào đầu và giữa mùa mưa. Khi vườn bị bệnh, phun thuốc đặc trị Validamycin 0,3-0,5% để hạn chế bệnh, cắt tỉa và đốt các cành bệnh nặng, chết khô nhằm giảm nguồn bệnh trong vườn.